

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST  
Ngày: 16/9/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KON TUM**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Đăng Lễ.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Đỗ Thị Thanh Xuân - Bí thư Huyện đoàn huyện K.
2. Ông A Ning.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K;

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST - HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Nghĩa T**, tên gọi khác: Không, Sinh năm 199x, tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Nghĩa M, sinh năm 196x và bà Lê Thị Ph, sinh năm 196x; bị cáo có vợ tên Vũ Thị L, sinh năm: 199x; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; bị cáo có 04 anh chị em bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân xấu: Ngày 10/06/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 24/6/2019, bị cáo có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, sau khi khởi tố vụ án bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố và đình chỉ điều tra án hình sự; Ngày 10/5/2021 bị cáo bị Công an tỉnh Kon Tum khởi tố về tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Kon Tum từ ngày 06/5/2021 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

- **Bị hại:**

+ Chị Vũ Thị L; Sinh năm: 1994; Địa chỉ: Khách sạn T, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*)

+ Chị Bùi Thị Tr; Sinh ngày 23/10/2003; Địa chỉ: Khách sạn T, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

+ Người đại diện theo pháp luật của chị Bùi Thị Tr là ông Bùi Văn Ch; Sinh năm: 197x; Địa chỉ: Xóm Tr, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan: Ông Trần Thế T1; Sinh năm: 197x; Địa chỉ: Khách sạn T, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Đức C; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Khách sạn T, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Đoàn Mạnh Tr; Sinh năm: 199x; Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Vũ Thị L (SN 1997) và Bùi Thị Tr (Sinh ngày 23 tháng 10 năm 2003) là nhân viên phục vụ của Tổ hợp Khách sạn T nằm trên đường Phạm Văn Đ, Tổ dân phố x, Thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum do ông Trần Thế T1 làm chủ sở hữu. Tại tổ hợp khách sạn, L và Tr được ông Tất bố trí 01 phòng nằm cạnh khu vực bán cà phê của khách sạn để ở và sinh hoạt. Khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2020, Hoàng Nghĩa T (SN 1994, HKTT: Thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum) đi từ phòng trọ ở Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện K đến tổ hợp Khách sạn T để tìm L. T đi đến khu nhà bếp nhưng không thấy ai. Thấy con dao khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20cm ở nhà bếp nên T cầm đi theo. T đi đến dãy phòng ở phía sau khu vực bán cà phê rồi xem xét các phòng thì đều trống, chỉ duy nhất một phòng khóa trong, T gõ cửa phòng và gọi mở cửa. Tr và L đang nằm trong phòng nghe có tiếng gõ, đập cửa phòng thì nằm im lặng và không mở cửa. Lúc này, T lên tiếng hù dọa “*Tao mà mở cửa vào được tao giết*” và T dùng chân L tục đập, phá cửa. Khoảng 10 phút sau, T phá được cửa và xông vào bên trong phòng, lúc này Tr và L đang nằm trên giường, L trùm chăn kín người. Trên tay T cầm 01 con dao, lao tới đè L xuống giường, không cho L cử động. Tr sợ nên đứng dậy khỏi giường và đi lại chỗ bàn Tr điếm. T chỉ tay và quát “*mày đi ra khỏi phòng*”. Thấy thái độ của T hung hăng và trên tay có cầm dao nên Tr ra khỏi phòng bỏ chạy ra dãy nhà phía sau. T vừa đánh L vừa la hét. Sau khi đánh L, T kéo và lôi L ra khỏi phòng. T vừa lôi L đi về hướng quây lễ tân của khách sạn đồng thời gọi Trần Đức C (là nhân viên bảo vệ của khách sạn), khi đó C nghe tiếng gọi bên ngoài nên C dậy đi ra. T yêu cầu C phải mở cửa cổng Khách sạn T để T dẫn L ra ngoài. C sợ nên ra mở cửa cổng chính khách sạn để T dẫn L ra ngoài. Ra khỏi cổng, T tiếp tục đánh L nhiều cái vào chân hai chân, vùng đầu. Một lát sau, có Hoàng Nghĩa H, Hoàng Thị H là chị em ruột của T đi từ phía Trung tâm huyện K đến can ngăn, ôm T lại, L bỏ chạy vào bên trong khách sạn còn T bỏ về. Sau đó, T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định truy nã đối với T. Đến ngày 06/5/2021, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 18 tháng 8 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Hoàng Nghĩa T về tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 158 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 158, Điều 38, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 06/5/2021.

**Về vật chứng vụ án:** Bị cáo thừa nhận dùng 01 con dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, bản lưỡi rộng khoảng 4cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20cm. Do thời gian đã lâu T không nhớ đã vứt bỏ ở đâu nên không truy tìm được. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

**Về trách nhiệm bồi thường dân sự:**

Chị Vũ Thị L, chị Bùi Thị Tr và ông Bùi Văn Ch là người đại diện theo pháp luật cho chị Tr không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thiệt hại bị cáo gây ra cho ông Trần Thế T1 gồm: 01 cửa gỗ bị hư hỏng trị giá 1.500.000 đồng, bị vỡ 02 lọ nước hoa nhãn hiệu Tycol, ông Trần Thế T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Nghĩa T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã tự ý xâm phạm vào chỗ ở hợp pháp của Vũ Thị L và Bùi Thị Tr không được sự đồng ý của chị L và chị Tr; dùng dao đe dọa, đánh đuổi Vũ Thị L và đuổi chị Bùi Thị Tr ra khỏi chỗ ở của họ, xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, sau khi bị truy nã bị cáo đã nhận thấy hành vi xâm phạm chỗ ở của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố ruột là ông Hoàng Nghĩa M là người có công với nước. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại chị Vũ Thị L: Sau khi có đơn yêu cầu khởi tố vụ án xâm phạm chỗ ở và cố ý gây thương tích đối với bị cáo Hoàng Nghĩa T. Trong giai đoạn điều tra mới làm rõ được hành vi bị xâm phạm chỗ ở, còn hành vi cố ý gây thương tích đối với chị L thì ngày 05/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với Vũ Thị L nhưng L không hợp tác và rời khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành giám định được. Tại phiên tòa chị Vũ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn chị trình bày bản thân đã khai rõ ràng, đầy đủ, không có ý kiến thay đổi bổ sung gì đối với việc bị cáo Hoàng Nghĩa T xâm phạm trái phép chỗ ở của chị tại Khách sạn T vào khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2020. Còn việc bị cáo T hành hung, đánh đập thì chị xin rút yêu cầu khởi tố bị cáo Hoàng Nghĩa T về hành vi cố ý gây thương tích với lý do chị và bị cáo T là vợ chồng và bị cáo là cha của con chung giữa chị và bị cáo T, vết thương của chị đã lành không để lại hậu quả gì, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì về hành vi xâm phạm chỗ ở và gây thương tích cho chị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại chị Bùi Thị Tr có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn chị Tr trình bày bản thân đã khai rõ ràng, đầy đủ, không có ý kiến thay đổi bổ sung gì đối với việc bị cáo Hoàng Nghĩa T xâm phạm trái phép chỗ ở của chị tại Khách sạn T vào khoảng

01 giờ sáng ngày 01/5/2020. Không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người đại diện theo pháp luật cho bị hại Bùi Thị Tr:* Ông Bùi Văn Ch có đơn xin xét xử vắng mặt trong đơn ông trình bày: Vì tình hình dịch bệnh covid-19 không tham gia phiên tòa được và thống nhất với ý kiến chị Bùi Thị Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan:* Ông Trần Thế T1 trình bày: Chị Vũ Thị L và chị Bùi Thị Tr là nhân viên tại Khách sạn T do ông Tất làm chủ sở hữu, và có giao cho L và Tr 01 phòng tại khách sạn để ăn ở, sinh hoạt. Đêm ngày 30/4/2020 rạng sáng ngày 01/5/2020, bị cáo Hoàng Nghĩa T đã cố ý xâm phạm chỗ ở của chị L và chị Tr mà không được sự đồng ý của ông, chị L và chị Tr, bị cáo T có hành vi đập phá cửa phòng ở của chị Vũ Thị L và chị Bùi Thị Tr, đánh đuổi chị L và chị Tr ra khỏi chỗ ở trong đêm khuya; gây thiệt hại cho ông 01 cửa gỗ bị hư hỏng có giá trị là 1.500.000 đồng (*theo kết luận định số: 23/KL-HDDG ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K*), bị vỡ 02 lọ nước hoa nhãn hiệu Tycol. Tại phiên tòa, ông Tất có đơn xin vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và trước khi mở phiên tòa bị cáo có đơn trình bày muốn làm việc lại với Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện K vì lý do những nội dung tại bản kết luận điều tra và Cáo trạng bị cáo chưa thống nhất, chưa thỏa đáng, không đúng với lời khai của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2020, bị cáo Hoàng Nghĩa T tự ý xâm phạm vào chỗ ở hợp pháp của chị Vũ Thị L và Bùi Thị Tr, dùng dao đe dọa, đánh đuổi chị Vũ Thị L, chị Bùi Thị Tr ra khỏi chỗ ở. Hành vi của Hoàng Nghĩa T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi của Hoàng Nghĩa T đuổi trái pháp luật chị L và chị Tr ra khỏi chỗ ở trong đêm khuya, đã đủ yếu tố cấu thành tội tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 158 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chỗ ở hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, Bị cáo nhận thức rõ hành vi xâm phạm chỗ ở của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đầy đủ nhận thức, đầy đủ năng lực hành vi nhưng đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về đặc điểm nhân thân*: Bị cáo có nhân xấu. Ngày 10/06/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 24/6/2019, bị cáo có hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, sau khi khởi tố vụ án bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố và đình chỉ điều tra vụ án hình sự; Ngày 10/5/2021 bị cáo bị Công an tỉnh Kon Tum khởi tố về tội “Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố ruột là người có công với nước, sau khi bị truy nã bị cáo ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tại phiên tòa bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Trong vụ án này còn thể hiện theo đơn của chị Vũ Thị L yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích nhưng ngày 05/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với Vũ Thị L nhưng chị L không hợp tác và rời khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành giám định được. Tuy nhiên, tại phiên tòa chị Vũ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt và trong đơn chị trình bày bản thân đã khai rõ ràng, đầy đủ, không có ý kiến thay đổi bổ sung gì đối với việc bị cáo Hoàng Nghĩa T xâm phạm trái phép chỗ ở của chị tại Khách sạn T vào khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2020. Còn việc bị cáo T hành hung, đánh đập chị thì chị xin rút yêu cầu khởi tố bị cáo Hoàng Nghĩa T về hành vi cố ý gây thương tích với lý do chị và bị cáo T là vợ chồng và bị cáo là cha của con chung giữa chị và bị cáo T chị, vết thương của chị đã lành không để lại hậu quả gì, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi đập phá tài sản (01 cửa gỗ) tại khách sạn T gây thiệt hại cho gia đình ông Trần Thế T1 thì ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện K ra yêu cầu định giá tài sản đối với 01 cửa gỗ mà bị cáo Hoàng Nghĩa T đã đập phá hư hỏng. Tại Kết luận định giá tài sản số: 23/KL-HĐĐG ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận giá trị hư hỏng của 01 cửa gỗ là 1.500.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy chưa đủ yếu tố cấu thành tội hủy hoại tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Bị cáo thừa nhận dùng 01 con dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, bản lưỡi rộng khoảng 4cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20cm trong quá trình thực hiện hành vi xâm phạm chỗ ở của chị L và chị Tr nhưng do thời gian đã lâu bị cáo T không nhớ đã vứt bỏ ở đâu không truy tìm được nên Hội đồng xét xử không xử lý vật chứng.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại chị Vũ Thị L, chị Bùi Thị Tr và người đại diện theo pháp luật cho chị Tr là ông Bùi Văn Ch đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc bị cáo gây thiệt hại cho gia đình ông Trần Thế T1 gồm 01 cửa gỗ bị hư hỏng, theo kết luận định giá là 1.500.000 đồng và 02 lọ nước hoa nhãn hiệu Tycol bị vỡ. Trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Trần Thế T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Nghĩa T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Hoàng Nghĩa T phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 158; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nghĩa T **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (06/5/2021).

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Nghĩa T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/9/2021) bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án để xin xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được qui định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Đăng Lễ**